

lại tình yêu son trẻ mà thời gian năm tháng có thể làm cho phai nhạt đi, nó giống như những giọt nước mát cho người lữ hành cô đơn trong sa mạc mênh mông nắng cháy vậy.

Với con của con giáo dục cho chúng biết về lịch sử dân tộc, biết giòng họ tổ tiên, biết yêu thương quê hương xứ sở, biết yêu thương tiếng nói của mình là cả một trách nhiệm nặng nề mà mẹ hy vọng vì tình yêu thương ba mẹ, tình yêu thương các con mình, các con có thể thực hiện được. Con hãy dạy cho con con nhớ rằng cho đâu chúng được sanh đẻ ở đây, có thể chúng có một cái tên Mỹ, ăn đồ ăn Mỹ, nói tiếng Mỹ, nhưng chúng vẫn là người thuần túy Việt Nam. Đó là một thực tế không thể từ chối được. Người ngoại quốc họ sẽ khinh mình nếu họ biết mình là người Việt Nam mà không nói được tiếng Việt và không biết gì về lịch sử, địa lý, nhân văn của nước Việt Nam.

Tóm lại, hạnh phúc một khi ở trong tầm tay mình, con phải biết gìn giữ, nâng niu, săn sóc, vun bón nó, vì một khi hạnh phúc đã mất rồi thì như chén nước đổ đi. Nói một cách khác, khi cầm viên ngọc trong tay, con không nhìn thấy nó quý. Đến khi mất rồi, con mới biết giá trị của nó thì đối với đã quá muộn màng. Vậy còn bảy ngày nữa, bảy ngày ngắn ngủi, các con sẽ bước vào một thời kỳ, một giai đoạn đầy yêu đương thơ mộng nhưng cũng không kém phần thử thách với những trách nhiệm nặng nề. Mẹ mong các con hãy đem tình yêu thương mà đổi xử với nhau cho trên thuận dưới hòa để xứng đáng là con của ba mẹ và biết đâu ở một thế giới xa xăm nào đó trong tương lai mẹ cũng được một nụ cười mãn nguyện.

Mẹ của các con



## Văn thơ ngày cũ

NGUYỄN MẠNH ĐIỀM

**N**ói đến thơ tôi lại nhớ đến các chương trình thi văn của ban Tao Đàn ngày trước có giọng ngâm của Hồ Diệp. Người nữ nghệ sĩ tài hoa này có giọng ngâm truyền cảm, cao vút diễn đạt hết ý thơ. Một giọng ngâm Hà Nội không sai chút nào.

Thuở ấy trong rừng sâu đêm đêm có giọng ngâm của Châu Loan trong mục “Tiếng thơ trên đài giải phóng”. Một giọng ngâm đặc biệt Thùa Thiên, rặc là Huế, đậm đà mà trong sáng. Giữa hai giọng ngâm này thì có Hoàng Oanh, Hồng Vân pha lẫn giọng Bắc, giọng Nam giọng Trung. Nghe hai nghệ sĩ này diễn ngâm thì khó phân biệt người miền nào. Nói đến châu Loan thì nhớ “Màu tím hoa sim” cũng như nhắc đến Hồ Diệp thì không quên bài “Xin hãy yêu tôi”.

Mười chín năm qua từ ngày Sài Gòn mất tên, người miền Nam vĩ tuyến đã phải bôn ba để tồn tại lo không đủ ăn nói chi đến văn chương thi phú. Mà những cung thương ngày cũ vẫn còn lâng lâng về với tôi như trong cơn mộng. Bởi thi ca là vô danh nó không thuộc về của ai, nghĩa là nó thuộc về của tất cả. Mỗi người là một hồn thơ nên mới cảm thơ được:

*Đời của tôi là giấc mộng ban chiều  
Tôi lấy bút vẽ con đường vĩ trụ  
Em có má hồng giao lòng qua đó  
Bởi vô tình không biết đấy mà thôi  
Trời của tôi mà Thu cũng của tôi.*

Đinh Hùng làm thơ cho tất cả. Và nếu Thu là của tôi thì vũ trụ phải thuộc về tôi, để không có gì thoát khỏi. Không thoát khỏi ta nhưng tự do vẫn là của người:

*Yêu tôi nhé, tôi vốn người mê đắm  
Xin hãy yêu tôi những lòng hoa thắm.*

Có nàng mà cũng có ta, hay bỗi ta mà có người mộng:

*Tôi không yêu, sao có má em hồng  
Tôi không buồn, sao có mắt em trong  
Tôi không mộng, sao có lòng em đẹp?*

Đã là người, thi nhân yêu không phải yêu một pho tượng. Mà yêu là chiếm hữu và cái chiếm hữu trọn vẹn nhất của Hàn Mặc Tử là chiếm hữu không sờ mó:

*Khóm vi lan dào đạt mãi  
Tiếng lòng ai nói, sao im đi?  
Ô kia! Bóng nguyệt tràn truồng tăm  
Lộ cái khuôn vàng dưới đáy khe*

Nhin thấy là đã chiếm hữu đối với thi nhân vị tất phải chạm vào. Cái thất bại của thi nhân vốn là cái thất bại muôn thuở của người đời: Dưới cái nhìn, thi nhân biến thành vật thể, nghĩa là 1 tự do vô điều kiện. Như Midas sờ vào vật gì thì vật đó hóa vàng. Như hạt sương mai long lanh, diêm lệ mà chạm vào chỉ còn là một giọt nước buốt lạnh và lát léo. Đó là cái mà Hàn thi nhân gọi là “Huyền ảo”:

*Hãy quỳ nán lại, tiếng sao roi,  
Khua ánh trăng xanh động khí trời  
Gió thở hay là hoa thở nhỉ?  
Ô hay! Người ngọc biến ra hơi!*

Nếu tình yêu của Hàn Mặc Tử có nhẹ nhàng trong sáng, ông chỉ yêu trăng, làm bạn với bóng nguyệt vì nó vô hại. Nếu chỉ như thế thì trái lại Xuân Diệu không ngại dấn thân vào một cuộc yêu đương nhân thế đắm đuối, vội vàng:

*Mau với chử! Vội vàng lên với chử  
Em, em ơi! Tình non đã già rồi,  
Con chim hồng, trái tiêu nhỏ của tôi,  
Mau với chử! Thời gian không đứng đợi*

“Giục Giã” phải chăng vì tha nhân là địa ngục:

*Vì chút mây đi, theo làn vút gió,  
Biết thế nào mà chậm rãi, em ơi?*

Mà chính ta không tin nổi ở lòng ta, thì sao em có là không thay đổi:

*Ai nói trước lòng anh không phản trắc,  
Mà lòng em, sao lại chắc tro tro?*

Ta sợ chính ta nên phải đồn thiêng thu về một điểm:

*Đốt muôn nến sánh mặt trời chói lợi:  
Thà một chút huy hoàng rồi chợt tối,  
Còn hơn buồn le lói suốt canh thâu*

Mà có phải hoàn cảnh thuộc địa đã khiến nhà thơ đi kiếm những mảnh tình phù du:

*Khách ngồi lại cùng em trong chốc nữa;  
Vội vàng chi, trăng sáng quá khách ơi  
Đêm nay rầm: yến tiệc sáng trên trời  
Khách không ở, lòng em cô độc quá.*

Hãy khoan thai, chỉ sợ người về với cái trống trải mênh mông ướm sầu tê tái:

*Lòng kỳ nữ cũng sâu như biển lớn  
Chớ để riêng em phải gặp lòng em...*

Cái đẹp của miền sông Hương núi Ngự với cái tình thâm của mỹ nhân khó phai mộng giang hồ:

*Lời kỹ nữ đã vỡ vì nước mắt  
Cuộc yêu đương gay gắt vị làng chơi  
Người viễn du lòng bạn nhớ xa khơi,  
Gỡ tay vướng để theo lời gió nước*

Khách viễn du “như thuyền qua không buộc chặc” trong chốc lát tàn cuộc vui, chia tay là giây phút lạnh lùng:

*Xao xác tiếng gà. Trăng ngà lạnh buốt  
Mắt run mờ kỹ nữ thấy sông trời  
Du khách đi - Du khách đã đi rồi!*

Giai nhân là đối tượng của thi ca, đối với Lưu Trọng Lư hiện hữu là vương lụy:

*Ai bảo em là giai nhân  
Cho đời anh đau khổ  
Ai bảo em ngồi bên cửa sổ  
Cho vương vú nợ thi nhân?*

Không thong dong chảng vội vàng vì với cái nhìn im lặng thăm thẳm, tất cả đều vô cùng:

*Đôi mắt em lặng buồn  
Nhìn thôi và chảng nói...  
Có nói cũng không cùng*

Cũng như “Đàn瑟 sang sông” ngũ một mối tình vẫn vương, thi nhân tiếc một cảnh đồng tàn đem theo một màu ân ái:

*Trời hết một mùa đông  
Gió bên thềm thổi mãi,  
Qua rồi mùa ân ái,  
Đàn瑟 đã sang sông...*

Rồi khi non sông dậy lửa căm thù những người trai trẻ lên đường để lại sau những niềm lưu luyến với những “giây phút chạnh lòng”, ta hãy nghe Thể Lữ:

*Non nước đương chờ gót lảng du,  
Đâu đây vắng tiếng hát chinh phu,  
Lòng tôi phơi phới quên thương tiếc  
Đưa tiên anh ra chốn hải hồ*

Kẻ ở người đi mỗi người một ngả, một hoàn cảnh.  
Anh có hoàn cảnh của kẻ lên đường, tôi có hoàn cảnh kẻ ở lại:

*Anh đi đường anh, tôi đường tôi,  
Tình nghĩa đôi ta có thể thôi  
Đã quyết không mong sum họp mãi,  
Bản lòng chi nữa chút chia phôi?*

Để rồi một chiều nào trên chốn sông hồ, kẻ tha hương nghe như có lời nhẩn nhủ của thi nhân:

*Rồi có khi nào ngắm bóng mây  
Chiều thu đưa lạnh gió heo mây,  
Dừng chân trên bến sông xa vắng  
Chạnh nhớ tình tôi trong phút giây...*

Thi ca là phi thời gian, trong cái im lặng vĩnh viễn của màu thời gian, nói như Xuân Diệu, khi lịch sử tái diễn chắc có người tâm sự như Thế Lữ:

*Xin anh cứ tưởng bạn anh tuy  
Giam hâm thân trong cảnh nặng nề  
Vẫn để hồn theo người lặn đập  
Vẫn hằng trong đếm bước anh đi*

Người em gái nhỏ cũng không dàn được niềm thốn thức buối tương biệt:

*Lấy câu khắng khái tiến đưa nhau,  
Em muốn cho ta chẳng thảm sầu  
Nhưng chính lòng em còn thốn thức,  
Buồn kia em giấu được ta đâu?*

Trên bước đường tha hương lưu lạc cũng như thi nhân trên chặng đường gian nan, Xuân về Tết đến là giây phút chạnh lòng thiêng liêng:

*Hôm nay tạm nghỉ bước gian nan,  
Trong lúc gần xa pháo nổ ran  
Rũ áo phong sương trên gác trọ  
Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang.*

Nhưng nếu thuở đăng đồ có kẻ tình chung nơi chốn kinh kỳ thì nói làm sao cho hết niềm nhớ nhung mong đợi? Ngày xưa “Chinh Phụ Ngâm” đã diễn tả cái lạnh lùng của người chinh phụ noi cô phòng. Ngày nay Thanh Tịnh phác họa cái chân dung hao gầy của người em gái bên song cửa “mòn mỏi” đợi người tráng sĩ hồi cung:

*Em ơi nhẹ cuốn bức rèm the*

*Nhin thủ chân mây khói tỏa mờ  
Có bóng tình quân muôn dặm ruối  
Ngựa hồng tuôn bụi cõi xa mờ.*

Hết mong đợi này đến mong đợi khác

*Bên rìng em hãy lặng nhìn theo  
Có phải chăng em, ngựa xuống đèo?*

Vô câu muôn dặm không về, mà tiếng ai kêu vang vọng trong chiều gió lộng:

*Tên chị ai gieo giữa gió chiều  
Phải chăng em hối, tiếng chàng kêu?  
Trên dòng sông lặng em nhìn thử  
Có phải chăng người của chị yêu...*

Ảo giác đã chiếm đầy mong đợi trong giây phút nín lặng một thoáng hoài nghi dài vô tận:

*Này lặng em ơi, lặng lặng nhìn  
Phải chăng mình ngựa sắc hồng in  
Nhe nhàng em sẽ buông rèm xuống,  
Chị sợ trong sương bóng ngựa chiều*

để đưa người về với định mệnh:

*Ngựa hồng đã đến bên hiên,  
Chị ơi, trên ngựa chiếc yên... vắng người*

Trong chính chiến cái “không” rất nhiều và cái “có” gần như triệt tiêu. Nhất khứ bất phục hoài, chiến sĩ ra đi không ngày trở lại. Người chiến sĩ không bao giờ chết, họ chỉ phai mờ như lời một danh tướng Mỹ nói cành “Hoa trắng thôi cài trên áo tím” đã không thoát khỏi cái luật sắc không của trần thế trong mùa bình lửa. Ta hãy nghe Kiều Giang:

*Lâu quá không về thăm xóm đạo  
Từ ngày binh lửa cháy quê hương  
Khói bom che láp chân trời cũ  
Che cả người thương nóc giáo đường*

Người thương nóc giáo đường khi giặc về đã ba lô lên vai ôm súng giữ làng:

*Từ lúc giặc ruồng vô xóm đạo  
Anh làm chiến sĩ giữ quê hương  
Giữ màu áo tím, cành hoa trắng  
Giữ cả trường xưa, nóc giáo đường*

Giữ được màu áo tím thì anh không còn nữa. Cái “không” đã đến với người áo tím:

*Nhưng rồi người bạn đồng song ấy  
Đã chết hiên ngang dưới bóng cờ  
Chuông đỗ ban chiều, hồi vĩnh biệt*

*Tiễn anh ra khỏi cổng nhà thờ*

Nếu xưa:

*Em lên xe cuối về quê chồng  
Dù cách đờ ngang, cách mấy sông  
Vẫn nhớ bóng vang thời áo tím  
Nên tình thơ ủ kín trong lòng*

Thì nay:

*Xe tang đã khuất néo đời  
Chuông nhà thờ khóc, tiễn người ngàn thu  
Từ đây, tóc rũ, khăn sô  
Em cài hoa trắng trên mồ người xưa*

Chiến tranh là hủy thế của hủy thế, nó không phân biệt chủng tộc, màu da, nam nữ phái tính mặc dù nó bắt đầu từ những sự khác biệt ấy. Vì nó là phương cách mà con người dùng để xây dựng thế giới. Cái không có thể đến với người trai trẻ cũng như đến với thân gái hậu phương. Hữu Loan đã chép lại cái nghịch cảnh đó trong “Màu Tím Hoa Sim”:

*Tôi: Người chiến binh, xa gia đình,  
Yêu nàng như tình yêu em gái.*

Lấy chồng trong mùa chinh chiến có gì đơn giản hơn:

*Ngày hợp hôn nàng không đòi may áo cưới  
Tôi ở đơn vị về  
Cưới nhau xong là đi  
Từ chiến trường xa nhớ về ái ngại...*

Những tưởng là:

*Lấy chồng đòi chiến chinh  
Mấy người đi trở lại?  
Lỡ khi mình không về  
Thì thương người vợ chờ, bé bỏng chiều quê!*

Và cái bất ngờ đã đến:

*Nhưng không chết người trai khói lửa  
Mà chết người em gái nhỏ hậu phương  
Tôi về không gấp nàng  
Mẹ tôi ngồi bên mộ con, đầy bóng tối...*

Để rồi từ cái vĩnh biệt không thấy nhau người chiến binh chỉ biết tìm lại người xưa trong màu ký niệm!

*Ngày xưa nàng yêu hoa màu sim tím  
Nàng vá cho chồng tấm áo ngày xưa!...*

Trí và loạn là chu kỳ lịch sử. Xuân hạ thu đông là tuần hoàn vũ trụ. Tuần hoàn là tuyệt đối, không thời gian, vô sắc, không bờ bến. Trí loạn là tương đối, nhả ra thời

gian, vô sắc, không bờ bến. Trí loạn là tương đối, nhả ra thời gian nắc thang giá trị. Xuân của trời đất là xuân khứ xuân lai xuân bất tận. Xuân nhân thế là xuân bất tái lai, là trời chảy là có định hướng. Có đi có đến có trôi qua tất có mang giá trị, khi tươi sáng, đầy ước mơ!

*Đã thấy xuân về với gió đông  
Với trên màu má gái chưa chồng  
Bên hiên hàng xóm, cô hàng xóm  
Ngước mắt nhìn trời, đôi mắt trong...*

Khi giăng mắt, ngậm ngùi:

*Năm nay đào lại nở  
Không thấy ông đồ xưa  
Những người muôn năm cũ  
Hồn ở đâu bây giờ?*

Có khi chỉ một giọt nắng chiều cũng để lại màu nhơ nhung, gọi niềm lưu luyến!

*Ôi! nắng vàng sao mà nhớ nhung  
Có ai đàn lẽ để tơ trùng  
Có ai tiễn biệt nơi xa ấy  
Xui bước chân đi cũng ngại ngùng*

Dòng đời trời chảy, không ai uống nước hai lần trên một dòng sông, cũng không ai hưởng hai mùa xuân trong một dòng đời. Biết làm sao được? Bởi con người là dự phỏng, là mãi mãi ở trong một hoàn cảnh. Thi nhân muốn thoát ly hoàn cảnh để ở lại trong mùa xuân vĩnh cửu, vô sắc, nhưng muộn rồi, xuân đã nhuốm màu thời gian.

*Xuân đang tới nghĩa là xuân dương qua  
Xuân còn non nghĩa là xuân sê già  
Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất*

Thời gian nhân thế làm cho thi nhân sợ hãi. Sợ chia ly, sợ ngày mai, sợ thay đổi, một nỗi sợ lạnh người, cái lạnh tự nơi mình đến:

*Trong gấp gối đã có mầm ly biệt  
Nhưng vườn xưa nay đoạn tuyệt dấu hài  
Gấp đi em! Anh rất sợ ngày mai  
Đời trời chảy lòng ta không vĩnh viễn...*

Sự va chạm của cái tuần hoàn và thời gian nhân thế là cơ hội này sinh những sâu muộn, bâng khuâng chán nản v.v... nghĩa là những giá trị tình cảm. Ta hãy nghe Chế Lan Viên:

*Tôi có chờ đâu có đợi đâu  
Dem chi xuân đến gợi thêm sâu?  
Với tôi tất cả như vô nghĩa  
Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau*